



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

NỘI DUNG

I.	Lịch sử hoạt động của Công ty.....	2
1.	Quá trình hình thành và phát triển	2
2.	Thành tựu trong hoạt động SXKD.....	3
3.	Định hướng phát triển	4
II.	Báo cáo của Hội đồng quản trị	5
1.	Kết quả hoạt động trong năm.....	5
2.	Tình hình thực hiện so với kế hoạch.....	5
3.	Những thay đổi chủ yếu trong năm.....	6
4.	Triển vọng và kế hoạch trong tương lai	7
III.	Báo cáo của Ban Giám đốc	7
1.	Báo cáo tình hình tài chính	8
2.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh qua các năm	9
3.	Những tiến bộ Công ty đạt được.....	10
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai	10
IV.	Báo cáo tài chính	12
V.	Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán.....	12
VI.	Các công ty có liên quan	14
1.	Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp tại Công ty	14
2.	Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức	14
3.	Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan đến 31/12/2011	14
VII.	Tổ chức và nhân sự	14
1.	Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty.....	14
2.	Các cá nhân trong Ban điều hành	15
3.	Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm.....	16
4.	Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động	16
5.	Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng	16
VIII.	Thông tin cổ đông và Quản trị công ty.....	18
1.	Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.....	18
2.	Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại ngày 30/05/2012.....	31

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 17/05/1989 Nhà máy thuốc trừ sâu Sài Gòn trực thuộc Chi cục Bảo Vệ Thực Vật Tp.HCM được thành lập theo quyết định số 369/NN/QĐ của Sở Nông Nghiệp và PTNN Tp.HCM.



Nhà máy hoạt động dưới hình thức bảo sô cho Chi cục Thực Vật Tp.HCM. Tuy hoạt động trực thuộc chi cục bảo vệ thực vật Tp.HCM và chỉ mới sản xuất vài loại thuốc theo quy trình công nghệ của công ty Rhone Poulenc, nhưng do nhu cầu thị trường tăng nhanh nên sản phẩm của nhà máy sản xuất ra được tiêu thụ mạnh, nhà máy hoạt động mang lại hiệu quả cao.

Do đó, ngày 18/02/1993, thực hiện quyết định số 68/QĐ-UB của UBND Tp.HCM, theo quy định 388/CP chính phủ, Nhà máy Thuốc trừ sâu Sài Gòn chuyển thành Xí nghiệp thuốc trừ sâu Sài Gòn. Xí nghiệp bắt đầu hoạt động như một đơn vị kinh tế hạch toán độc lập, có tư cách pháp nhân và tách khỏi chi cục Bảo Vệ Thực Vật Tp.HCM.



Sau một năm đi vào hoạt động ổn định và kinh doanh có hiệu quả, sản phẩm của Xí nghiệp ngày càng mở rộng thị phần, đòi hỏi Xí nghiệp phải có một sự đầu tư phát triển tốt hơn.

Với những điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng quy mô sản xuất, Xí nghiệp đã cải tiến quy trình công nghệ, đa dạng hoá sản phẩm nâng cao trình độ kỹ thuật của CB-CNV.

Ngày 22/04/1994, theo quyết định số 1177/QĐ-UB-NC của UBND Tp.HCM, Xí nghiệp Thuốc trừ sâu Sài Gòn chính thức trở thành Công ty thuốc trừ sâu Sài Gòn.

Năm 1997, Công ty thuốc trừ sâu Sài Gòn là đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn.

Đến ngày 30/06/2004, theo quyết định số 3131/QĐ-UB của UBND Tp.HCM. Công ty thuốc trừ sâu Sài Gòn đã chính thức đổi tên thành: Công ty TNHH 1 Thành viên BVTV Sài Gòn.

Căn cứ Quyết định số 5698/QĐ-UBND ngày 27/12/2007 của Ủy ban Nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt phương án và chuyển đổi Công ty TNHH Một thành viên Bảo vệ thực vật Saigon thành Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật Saigon (SPC).

Ngày 09/6/2008, Đại hội cổ đông lần đầu của Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn được tổ chức thông qua điều lệ tổ chức hoạt động, bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thông qua phương án hoạt động kinh doanh 03 năm của Công ty.

Công ty cổ phần Bảo vệ Thực vật Saigon chính thức hoạt động theo mô hình mới kể từ ngày 14/6/2008 căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4103010609 ngày 14/6/2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp.

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 28/04/2010 về việc thay đổi chức danh Giám đốc, Công ty đã hoàn tất thủ tục thay đổi trên theo qui định và đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0300632232 ngày 28/06/2010.

2. Thành tựu trong hoạt động SXKD

SPC được thành lập từ năm 1989, với 30 cán bộ công nhân viên sản xuất kinh doanh 03 sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật chủ yếu được tiêu thụ tại Tp.Hồ Chí Minh. Đến nay, SPC đã có hơn 650 cán bộ công nhân viên với hơn 80 sản phẩm thuốc BVTV và có hệ thống phân phối và dịch vụ rộng khắp trên cả nước với 18 Chi nhánh và 1200 đại lý; 03 Siêu thị Nông nghiệp; 01 Xí nghiệp sản xuất thuốc BVTV tại Tp.Hồ Chí Minh; 01 Nông trại Hoa Hồng tại Tp. Đà Lạt và một số cửa hàng giới thiệu sản phẩm, văn phòng đại diện.

Bên cạnh thị trường Việt Nam, SPC còn có hoạt động tại các nước như: Lào, Myanmar và Campuchia, đặt biệt tại Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào, SPC đã đầu tư thành lập Công ty TNHH Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn tại Lào với hơn 2.000 ha sản xuất bắp giống. Ngoài ra thị trường tại Campuchia phát triển rất tốt, năm 2010 doanh thu tại Campuchia tăng 6,5 lần so với năm 2009.

NHỮNG GHI NHẬN

- Huân chương Lao động hạng II của Chủ tịch Nước CHXHCN Việt Nam ngày 11/02/2004 về “thành tích xuất sắc trong công tác từ 1998 – 2002 góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.
- Huân chương Lao động hạng III của Chủ tịch Nước CHXHCN Việt Nam ngày 12/8/1997 về “Thành tích xuất sắc trong công tác từ 1992 – 1996 góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.
- Bằng khen, cờ thi đua của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh liên tục từ năm 1993 – 2007.
- Biểu trưng “SPC” liên tục được bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao từ năm 2005 đến nay.
- Chứng nhận của tổ chức Quacert và BVQI công nhận đạt hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001: 2000 và ISO IEC 17025 từ năm 2001 cho đến nay.

3. Định hướng phát triển

TÂM NHÌN

Trở thành Công ty dịch vụ nông nghiệp nhiệt đới hàng đầu - Nơi tiên phong ứng dụng các phát minh và công nghệ mới.

SỨ MẠNG

Cung cấp những sản phẩm, dịch vụ chất lượng thỏa mãn ước vọng vì một nền nông nghiệp xanh và bền vững.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI & NHỮNG NGUYÊN TẮC CƠ BẢN

Thành tựu

Sự thỏa mãn khách hàng, người lao động, cộng đồng, và các cổ đông là cơ sở của việc đánh giá những thành tựu của chúng tôi.

Chúng tôi luôn biết trân trọng những thành tựu của mình và niềm vinh dự, tự hào của chúng tôi đến từ những thành tựu của chúng tôi.

Thông qua những thành tựu, chúng tôi được nhận biết, được tôn trọng bởi các đối tác, bởi cộng đồng, và các cổ đông.

Những thành tựu mà chúng tôi đạt được mang lại những lợi ích thỏa đáng cho khách hàng của chúng tôi, các cổ đông của chúng tôi, những người lao động của chúng tôi, và cộng đồng ở những nơi chúng tôi sống và làm việc.

Đồng đội

Làm việc đồng đội là cách thức để chúng tôi thỏa mãn tốt các nhu cầu và mong đợi của khách hàng của chúng tôi.

Chúng tôi làm việc đồng đội trong từng đơn vị, giữa các đơn vị, với các đối tác bên ngoài, và với khách hàng của chúng tôi để thực hiện với chất lượng cao nhất những cam kết của chúng tôi.

Không có người chiến thắng trong đội thất bại, và cũng sẽ không có người thất bại trong đội thành công.

Chúng tôi là một gia đình lớn trong đó các thành viên tin cậy, tôn trọng, và chăm sóc lẫn nhau.

Chuyên nghiệp

Chuyên nghiệp thể hiện ở chất lượng công việc cao. Tính chuyên nghiệp đòi hỏi trách nhiệm cá nhân, sự dấn thân, và những phương pháp làm việc hiệu quả.

Chúng tôi luôn tận tâm cao với công việc và với đồng sự với một ý chí vượt qua mọi thách thức. Hành động của mỗi người chúng tôi luôn thể hiện các tiêu chuẩn nghề nghiệp cao. Chúng tôi chịu trách nhiệm với những kết quả làm việc của mình. Chúng tôi luôn kiên trì và làm việc hết mình để thực hiện tốt những cam kết nhằm thỏa mãn những nhu cầu và mong muốn của khách hàng.

Chúng tôi mở rộng tự chủ để đảm bảo sử dụng các nguồn lực với hiệu suất cao nhất cho việc thực hiện tốt các công việc và những cam kết với khách hàng. Các thành viên trong toàn công

ty được trao quyền để tự do làm những điều đúng.

Đổi mới

Liên tục hoàn thiện, phát triển, và đổi mới là cách thức để chúng tôi hiện thực hóa những ước mơ, khát vọng, và đam mê của mình. Chúng tôi luôn cố gắng học tập, nghiên cứu, và phát triển để có chất lượng công việc cao hơn và thỏa mãn tốt hơn các nhu cầu và mong đợi của khách hàng.

Chúng tôi nuôi dưỡng những ước mơ, khát vọng, và những đam mê về một nền nông nghiệp xanh và bền vững, và những giá trị gia tăng ngày càng cao cho những khách hàng của chúng tôi.

Học tập và phát triển là phong cách sống của mỗi thành viên và toàn bộ tổ chức. Mỗi người chúng tôi thường xuyên học tập và phát triển để hiện thực hóa những ước mơ, khát vọng, và những đam mê của chúng tôi.

Thông qua học tập, nghiên cứu, và phát triển, chúng tôi định hướng hành động vào việc liên tục hoàn thiện việc thực hiện của mình để tạo ra sự phát triển bền vững cho công ty.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1. Kết quả hoạt động năm 2011

Năm 2011, tiếp tục là năm khó khăn trên quy mô toàn cầu, cả thế giới phải chống chọi với khủng hoảng nợ công tại khu vực đồng tiền chung Châu Âu làm nhu cầu tiêu dùng trên thế giới giảm. Trong khi đó, tình hình kinh tế trong nước cũng hết sức khó khăn, lạm phát tăng cao, lãi suất và tỷ giá USD tăng mạnh. Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước duy trì chính sách thắt chặt tiền tệ nhằm kiềm chế lạm phát càng làm cho các doanh nghiệp trong nước khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn ngân hàng. Vượt lên các khó khăn đó, Công ty CP Bảo vệ Thực vật Saigon đã có một năm 2011 khá thành công. Doanh thu đạt hơn 816,5 tỷ đồng, tăng 5.9% so với năm 2010 và lợi nhuận sau thuế đạt gần 25,3 tỷ đồng tăng 71,4% so với năm trước.

<i>Đơn vị tính: VNĐ</i>			
Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Tăng trưởng
Doanh thu thuần	771.286.419.060	816.502.142.865	5,9%
Lợi nhuận sau thuế	14.756.720.071	25.286.678.398	71,4%

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2011 của SPC

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

<i>Đơn vị tính: VNĐ</i>			
Chỉ tiêu	Kế hoạch 2011	Thực hiện 2011	% Kế hoạch
Doanh thu thuần	808.000.000.000	816.502.142.865	101%
Lợi nhuận sau thuế	25.025.000.000	25.286.678.398	101%
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	2.377	2.401	101%

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2011 của SPC

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, kết quả kinh doanh năm 2011 vừa qua khá tốt, tuy nhiên hiệu quả chưa cao do những nguyên nhân sau:

- **Lỗi do chênh lệch tỷ giá:** nguyên vật liệu đầu vào của Công ty chủ yếu là nhập khẩu từ nước ngoài nên với tình hình khan hiếm và giá USD tăng cao thì hoạt động kinh doanh

của SPC đã ảnh hưởng không nhỏ, cụ thể lỗ do chênh lệch tỷ giá của Công ty trong năm 2011 là hơn 30 tỷ đồng.

- **Chi phí tài chính cao do vốn lưu động chủ yếu tài trợ bằng vốn vay ngân hàng:** do đặc điểm của ngành nên xoay vòng vốn lưu động chậm trong khi vốn điều lệ của công ty còn khá thấp so với các công ty trong ngành nên nguồn vốn lưu động tài trợ sản xuất kinh doanh vẫn chủ yếu là vốn vay. Tuy nhiên, nay từ đầu năm 2011, lãi suất ngân hàng đã tăng cao và duy trì ở mức trên 19%/năm. Thêm vào đó, do thiếu hụt nguồn USD nên các ngân hàng không cho vay vốn bằng USD, và việc mua nguyên liệu nhập khẩu bằng cách mở L/C đã làm chi phí tài chính tăng cao, qua đó ảnh hưởng xấu đến lợi nhuận Công ty.
- **Các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn nhà nước không mang lại hiệu quả:** lợi ích mang lại của các dự án chưa tương xứng với kỳ vọng ban đầu, gây tổn thất tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Công ty. Hiện tại, chỉ còn 2 dự án làm thủ tục tiến hành triển khai là Dự án tại Kiên Giang (thực hiện theo cam kết với Tỉnh) và Dự án đầu tư mua sắm máy móc thiết bị cho Xí nghiệp Hiệp Phước. Còn lại phần lớn các dự án đều ngưng lại hoặc thanh lý. Dự án Nông trại Hoadasa và các dự án Tại Lào giá trị đầu tư lớn nhưng hiệu quả mang lại thấp, đã được Đại hội Cổ đông thường niên năm 2012 thông qua phương án thanh lý và sẽ tiến hành thanh lý trong thời gian tới.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

- Công ty đã hoàn thành sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy từ lãnh đạo đến các phòng, ban, cán bộ công nhân viên theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp hóa bộ máy văn phòng, và tăng cường nhân lực cho các đơn vị trực tiếp kinh doanh.
- Thực hiện công tác đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý phòng, ban, chi nhánh thông qua hợp đồng tư vấn của công ty Doanh Trí. Cụ thể hơn là đã đổi mới cơ chế hoạt động, quản trị nhân sự theo kết quả như xây dựng mục tiêu, trách nhiệm, quyền hạn của từng đơn vị, các phương án hoạt động cụ thể trong năm, cho từng tháng, từng vụ.
- Xây dựng bản mô tả công việc cho từng chức danh nhiệm vụ.
- Xây dựng mới quy chế trả lương trả thưởng gắn liền với kết quả.
- Tình hình thực hiện dự án Công ty:
 - Dự án nông trại Hoadasa tại Lâm Đồng: đang làm việc với một số đối tác để chuyển nhượng dự án.
 - Dự án kho Đồng Tháp: Công ty đang làm việc với đơn vị tổ chức đấu giá tài sản để chuyển nhượng dự án theo đúng qui định.
 - Dự án Kirirum (Campuchia): Đã làm việc với Công ty Sokimex xác định giá trị giá trị tài sản thanh lý và phân chia theo giá trị vốn góp. Hiện nay đang hoàn tất các thủ tục thanh lý theo qui định.
 - Dự án 15 gian hàng tại tỉnh Cá Cựu – Trung Quốc: Công ty đang tiến hành các thủ tục chuyển nhượng theo qui định

- Dự án tại Lào : một số nông trại như Pathumpond, Km 21, và một số TSCĐ tại Lào đang làm việc với một số đối tác để chuyển nhượng dự án.

Hiện nay, chỉ còn 2 dự án làm thủ tục tiến hành triển khai là:

- Dự án tại Kiên Giang: do Tình yêu cầu phải thực hiện đúng cam kết khi giao đất, nên trong năm công ty phải tiến hành các thủ tục pháp lý đầu tư thi công xây dựng.
- Dự án đầu tư mua sắm máy móc thiết bị cho xí nghiệp Hiệp Phước để nâng cấp, tăng cường năng lực sản xuất (máy dán nhãn, máy vận nấp, máy nghiền SC, máy tiện, xe nâng chạy dầu, các bồn trộn thuốc EC, SC).

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Với mục tiêu đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, đẩy mạnh xuất khẩu thì phát triển ngành trồng trọt vẫn là trọng tâm trong phát triển kinh tế của Việt Nam trong năm 2012. Đồng thời, giá cả các mặt hàng nông sản đang ở mức cao cũng thúc đẩy nông dân đẩy mạnh sản xuất. Trong năm 2012, theo kế hoạch của Bộ NN – PTNT thì diện tích trồng trọt sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao, đồng thời gia tăng trồng mới với một số loại cây trồng như cao su (trồng mới 20 nghìn ha), lạc (trồng mới 5 nghìn ha), đậu tương (tăng 5 nghìn ha), rau và cây ăn quả (tăng khoảng 20,8 nghìn ha)... Có thể thấy tiềm năng phát triển ngành bảo vệ thực vật trong năm 2012 và trong thời gian tới vẫn còn rất lớn.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của lạm phát, lãi suất cao, khó tiếp cận vốn vay ngân hàng nên nhiều hộ dân gặp nhiều khó khăn, thu hẹp quy mô sản xuất cho nên SPC đánh giá năm 2012 tiếp tục là một năm khó khăn cho hoạt động của công ty và thận trọng đặt kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2012 như sau:

- Giá trị sản xuất:	660 tỷ đồng (tăng 8% so với năm 2011).
- Doanh thu:	830 tỷ đồng (tăng 2% so với năm 2011).
- Lợi nhuận trước thuế trước phân bổ:	30,7 tỷ đồng (tăng 3% so với năm 2011).
- Lợi nhuận trước thuế sau phân bổ:	14,7 tỷ đồng.
- Cổ tức tiền mặt:	7 %/năm.

Trong năm 2012, SPC dự tính sẽ xử lý những tồn đọng và phân bổ dự phòng vào lợi nhuận năm 2012 như sau:

Phân bổ vào năm 2012	16,000,000,000
Phân bổ thanh lý tồn kho năm 2011	1,000,000,000
Dự phòng Lancer (tổng : 2,5 tỷ)	1,500,000,000
Phân bổ dự phòng lỗ Lào 2011 (tổng 2,5 tỷ)	2,000,000,000
Dự phòng lỗ Hoadasa (tổng lỗ dự kiến 5,2 tỷ)	1,500,000,000
Dự phòng công nợ Monsanto (tổng nợ 22 tỷ)	7,000,000,000
Dự phòng công nợ Lào (tổng dự phòng 16 tỷ)	3,000,000,000

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

1.1 Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	2010	2011
1. Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán hiện thời	lần	1.01	1.11
Khả năng thanh toán nhanh	lần	0.52	0.46
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	81	72
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	414	259
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	3.2	3.2
Vòng quay tổng tài sản	vòng	1.6	1.7
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận hoạt động	%	7.0	7.7
Tỷ suất lợi nhuận ròng	%	1.9	3.0
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	10.7	13.0
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	15.7	21.3

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2011 của SPC

- Khả năng thanh toán: So với năm 2010, khả năng thanh toán hiện thời có cải thiện nhưng khả năng thanh toán nhanh của công ty lại giảm nhẹ. Số dư tiền mặt giảm mạnh (85%) trong khi đó giá trị hàng tồn kho lại tăng (14%) đã làm cho khả năng thanh toán nhanh của công ty giảm.
- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn: so với năm 2010 việc sử dụng nợ giảm khá mạnh nhưng nhìn chung tài sản chủ yếu vẫn tài trợ. Việc sử dụng đòn bẩy tài chính lớn có thể mang lại nhiều rủi ro tài chính nhưng cũng sẽ tăng hiệu quả sử dụng vốn của công ty.
- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: So với năm 2010, hiệu suất sử dụng các loại tài sản, công tác quản lý hàng tồn kho, thu nợ của công ty hầu như không thay đổi. Thời gian lưu kho dài, làm tồn đọng vốn và gây thiếu vốn kinh doanh.
- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: trong năm 2011, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty được cải thiện đáng kể. Chỉ số ROE tăng khá mạnh chứng tỏ hiệu quả sử dụng đòn bẩy tài chính cao.

1.2 Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011

Vốn chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2011)	137.876.996.534	VND
Nguồn vốn cổ phần	105.300.000.000	VND
Mệnh giá mỗi cổ phần	10.000	VND
Số lượng cổ phần	10.530.000	VND
Giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu	13.094	VND

1.3 Những thay đổi về vốn cổ đông

Trong năm 2010, thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 10/07/2010 của Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn, Công ty đã tiến hành các thủ tục phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 81 tỷ đồng lên 105,3 tỷ đồng theo đúng qui định. Công tác phát hành cổ phiếu đã được hoàn tất vào ngày 24/01/2011.

1.4 Tổng số cổ phiếu đang lưu hành

Số lượng: 10.530.000 cổ phiếu

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Loại cổ phần: cổ phần phổ thông

1.5 Cổ tức năm 2011

Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2011 thì tỷ lệ cổ tức chi trả trong năm 2011 là 14%. Hiện tại, Công ty đã trả tạm ứng cổ tức đợt một năm 2011 bằng tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ 7%, đợt hai năm 2011 bằng tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ 3%.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh qua các năm

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: VNĐ	
	Năm 2010	Năm 2011
Vốn chủ sở hữu (VCSH)	97.721.852.239	137.876.996.534
Doanh thu thuần	771.286.419.060	816.502.142.865
Tốc độ tăng trưởng Doanh thu (%)	-2.0	5.9
Lợi nhuận trước thuế	17.852.546.462	29,938,858,417
Tỷ lệ LNTT/Doanh thu (%)	2.3	3.7
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	14.756.720.071	25,286,678,398
Tỷ lệ LNST/VCSH (%)	15.7	21.5
EPS (đồng)	1.822	2.401

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2011 của SPC

Việc tăng vốn điều lệ từ 81 tỷ đồng lên 105,3 tỷ đồng bước đầu mang lại hiệu quả. Doanh thu thuần tăng 46 tỷ đồng, tương ứng với 5.9% so với năm 2010, đây là kết quả còn khá hạn chế so với tỷ lệ tăng vốn nhưng cũng có thể chấp nhận khi quy mô vốn của công ty còn quá thấp. Tuy nhiên, đây cũng là một thành công của SPC khi mà năm 2011 là một năm hết sức khó khăn đối với các doanh nghiệp. Các nhân tố chính ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2011:

- **Nhu cầu tiêu thụ sản phẩm giảm do yếu tố thời tiết:** năm 2011, thời tiết diễn biến khá thuận lợi, cây trồng phát triển tốt không chịu nhiều dịch hại, nên bán buôn ngành thuốc BVTV cũng kém phần sôi động. Nổi cộm hơn vào cuối năm 2011 tình hình nước lũ tràn đồng ở khu vực miền Tây Nam Bộ, đến tháng 12 mới vào vụ. Do vậy, tiêu thụ sản phẩm của Công ty trong những tháng cuối năm giảm sút mạnh so với kế hoạch.
- **Khó khăn trong việc chuyển giá:** do ảnh hưởng của lạm phát giá cả nguyên vật liệu đầu vào và các yếu tố khác đều tăng giá dẫn tới giá thành sản phẩm tăng. Tuy nhiên, do tình hình cạnh tranh gay gắt nên rất khó để cho công ty tăng giá bán sản phẩm mà vẫn

đảm bảo giữ vững và mở rộng thị phần, chưa tính đến việc phải hạ giá bán sản phẩm và tăng chiết khấu để giữ khách hàng.

- **Thiếu vốn kinh doanh:** so với các công ty trong ngành như Nông dược H.A.I hay Bảo vệ thực vật An Giang thì SPC có vốn điều lệ khá nhỏ trong khi đó theo đặc thù của ngành thì vốn lưu động xoay vòng chậm nên dẫn tới SPC rất thiếu vốn kinh doanh. Trong năm 2011, việc tiếp cận tín dụng ngân hàng gặp nhiều khó khăn và phải chịu lãi suất cao dẫn tới tiến độ nhập khẩu nguyên vật liệu chậm, không đáp ứng được nhu cầu sản xuất. Bên cạnh đó là chi phí lãi vay và lỗ do chênh lệch tỷ giá tăng mạnh.

3. Những tiến bộ Công ty đạt được

Công ty đã duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng đã được chứng nhận ISO 9001:2000; Phòng thí nghiệm Công ty được công nhận đạt chuẩn ISO/IEC 17025. Sau khi hoàn thành cổ phần doanh nghiệp, bộ phận ISO Công ty đã chỉnh sửa bổ sung cho phù hợp cơ chế quản lý chất lượng của Công ty cổ phần. Đồng thời, trong năm cũng đã hướng dẫn mở rộng công tác ISO cho các chi nhánh, đơn vị kinh doanh trực thuộc Công ty trên cả nước.

Trong năm đã tăng cường đầu tư đổi mới trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, vi tính hóa toàn bộ nghiệp vụ quản lý văn phòng, thông tin mạng góp phần tăng năng suất và hiệu quả làm việc của CBCNV. Xây dựng mới Website quảng bá thương hiệu; Hoàn chỉnh hệ thống Email riêng của SPC; Xây dựng hệ thống truyền nhận file (FTP Server); Xây dựng các phần mềm để phục vụ công tác quản lý toàn công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận 2012

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2010	Kế hoạch năm 2011	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch năm 2012	2011 /2010	2012/ 2011
1/ GIÁ TRỊ SẢN XUẤT (giá CĐ 94)	1000đ	579.523.000	608.000.000	610.802.549	660.000.000	105%	108%
2/ TỔNG KIM NGẠCH XNK	USD						
- Xuất khẩu: (Lao+Cam+Myanmar)	USD	2.716.333	3.200.000	3.330.591	3.500.000	123%	105%
- Nhập khẩu:	USD	24.696.088	24.500.000	22.515.124	24.500.000	91%	109%
3/ KHỐI LƯỢNG SP SX							
* Sản xuất :	Tấn	9.867	10.163	10.362	10.870	105%	105%
Thuốc BVTV	Tấn	9.403	9.685	9.914	10.400	105%	105%
+ Nhóm thuốc trừ sâu	Tấn	1.830	1.885	2.691	2.700	147%	100%
+ Nhóm thuốc trừ bệnh	Tấn	2.170	2.235	2.062	2.240	95%	109%
+ Nhóm thuốc trừ cỏ	Tấn	5.403	5.565	5.161	5.460	96%	106%
Nhóm Phân bón Hoá chất	Tấn	464	478	449	470	97%	105%
4/ LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG							
Tổng thu nhập	1000đ	41.168.712	53.592.000	45.943.097	59.088.000	112%	118%
Trong đó: tổng quỹ tiền lương	1000đ	36.591.321	47.700.000	43.394.478	53.198.000	118%	121%
Thu nhập bình quân	đ/ng/th	5.737.000	7.443.333	6.776.268	7.317.105	118%	108%
Trong đó: tiền lương bình quân	đ/ng/th	5.099.125	6.625.000	6.400.365	6.999.737	125%	109%
Lao động bình quân (người)	người	598	600	565	570	95%	101%

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2010	Kế hoạch năm 2011	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch năm 2012	2011 /2010	2012/ 2011
5/ TÀI CHÍNH							
a) Tổng doanh thu (hợp nhất)	1000 đ	771.286.419	808.000.000	817.014.538	830.000.000	106%	102%
Trong đó XK Myanmar	1000đ	11.006.814	13.000.000	536.000	5.000.000	5%	100%
b) Thu nhập							
+ Trước thuế	1000đ	17.852.546	28.600.000	29.938.858	14.700.000	168%	49,1%
+ Sau thuế	1000đ	14.757.742	25.025.000	25.286.678	11.025.000	171%	43,6%
c) Các khoản thu nộp NS	1000đ	31.573.478	29.100.000	32.926.879	35.000.000	104%	106%

4.2. Giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012

➤ Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Đổi mới trang thiết bị sản xuất và ổn định toàn bộ hoạt động sản xuất của xí nghiệp sản xuất tại Hiệp Phước để tăng cường năng lực sản xuất, đáp ứng nhu cầu kinh doanh trong mọi thời điểm.
- Tiếp tục tổ chức kinh doanh những sản phẩm hiện hữu, định vị sản phẩm theo hướng ưu tiên A,B và đưa vào tính lương hiệu quả. Về lâu dài, có định hướng về bộ sản phẩm chủ chốt của công ty đối với từng vùng miền, triển khai định hướng đó thành kế hoạch năm, vụ, tháng.
- Xây dựng các sản phẩm độc quyền, hàng hiệu với chiến lược, kế hoạch kinh doanh riêng. Đối với các sản phẩm thông thường, xây dựng chiến lược về giá, có chiết khấu, khuyến mãi đi kèm nhằm cạnh tranh với các công ty khác, các đối thủ.

➤ Về vận hành nội bộ:

Các chi nhánh và đơn vị kinh doanh:

- Tập trung nhân lực kinh doanh phát triển thị trường để nâng doanh số và hiệu quả, giảm công nợ quá hạn của khách hàng trong thời kỳ thiếu vốn, củng cố và khuyến khích thương mại hiệu tạo hình ảnh chuyên nghiệp cho công ty.
- Từng bước, khoán chi phí và hiệu quả cho từng chi nhánh để nâng cao tính chuyên nghiệp, tinh thần trách nhiệm trong công việc.
- Sắp xếp lại bộ máy bán hàng và quảng bá sản phẩm tại các chi nhánh, đơn vị để tăng cường hiệu quả kinh doanh.

Điều chỉnh các chính sách bán hàng:

Nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh: Chính sách về giá sản phẩm sẽ thay đổi theo tình hình kinh doanh thực tế; Chính sách khuyến mãi không dàn trải theo sản phẩm mà tập trung cho các chương trình lớn như bốc thăm trúng thưởng, theo sản phẩm mới, theo giá trị A,B và theo nhóm khách hàng có năng lực tạo thị trường sản phẩm cho công ty; Chính sách chiết khấu vẫn theo đuổi mục tiêu số lượng lớn, tính toán hiệu quả chiết khấu tiền mặt theo chính sách tiền tệ, lãi suất của ngân hàng.

Chấn chỉnh công tác quản lý hàng hóa :

- Cân đối sản xuất, điều chuyển hàng hóa hạn chế tồn kho cao quá hạn mức hiệu quả; Theo dõi quản lý hàng tồn kho, hàng quá date, nhằm mục tiêu nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh, giảm thiểu rủi ro về hàng tồn kho; đồng thời nâng cao uy tín chất lượng hàng hóa SPC trên thị trường. Các đơn vị kinh doanh phải cùng chịu áp lực với công ty về trách nhiệm bán hàng để vừa bảo đảm nhu cầu hàng hóa, vừa bảo đảm được hạn mức tồn kho.
- Phương án “Tổng kho” đang được công ty xem xét để đưa vào vận hành nhằm giảm thiểu chi phí kho cho các chi nhánh, đồng thời cải tiến phương thức quản lý hàng hóa của toàn công ty.

➤ Về hoạt động tài chính:

- Hoàn thiện hệ thống quản lý tài chính công ty để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngắn hạn và nâng cao năng lực quản lý các nguồn đầu tư dài hạn. Đối với các đơn vị trực tiếp kinh doanh áp dụng triệt để quy chế tài chính trong quản lý công nợ, định chế hàng hóa tồn kho, gửi kho khách hàng, để từng bước tháo gỡ khó khăn về nguồn vốn kinh doanh cho công ty.
- Tích cực hơn nữa việc tìm kiếm các nguồn vốn vay kinh tế đáp ứng cho nhu cầu kinh doanh và đầu tư.
- Đẩy mạnh thu tiền, thu nợ : đây là giải pháp quyết liệt nhất để cải thiện tình hình vốn, tài chính. Các đơn vị chi nhánh, trạm phải có trách nhiệm thu nợ quá hạn, đến hạn, kiên quyết không bán hàng cho khách hàng nợ dây dưa kéo dài. Nếu chi nhánh vi phạm nguyên tắc thu tiền công nợ sẽ bị trừ vào lương tháng.
- Vốn lưu động : chủ yếu vẫn là vốn vay ngân hàng, vốn vay ngắn hạn khác. Một phần sẽ tranh thủ nguồn vay của Tổng Công ty (theo từng hợp đồng nhập khẩu).
- Vốn đầu tư : sẽ hết sức cân nhắc khi chi vốn đầu tư, dự kiến trong năm 2012 sẽ chi 4,81 tỷ đồng đầu tư các hạng mục sau:
 - Dự án tại khu CN Hiệp Phước: mua sắm, trang bị máy móc thiết bị dùng cho sản xuất, với tổng mức đầu tư khoảng 4,36 tỷ đồng.
 - Sửa chữa lớn các chi nhánh : 450 triệu đồng.

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật (*Phần phụ lục*).

V. Báo cáo kiểm toán

Kiểm toán độc lập

Số: 28/2012/UHYHCM-BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn
Cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/2011

Kính gửi: Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn (sau đây gọi tắt là "Công ty") bao gồm: Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2011 cùng với Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ kế toán kết thúc cùng ngày. Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập ngày 06 tháng 06 năm 2012, trình bày từ trang 6 đến trang 35 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Giám đốc từ trang 2 đến trang 3, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các Thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá về việc trình bày các thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Chúng tôi thực hiện kiểm toán nhằm đưa ra ý kiến về tình hình tài chính, sự tuân thủ các quy chế về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản theo các thủ tục kiểm toán thông thường, không nhằm đưa ra ý kiến về giá trị quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành. Việc này chỉ thực hiện khi tiến hành các thủ tục kiểm toán đặc thù áp dụng riêng cho việc quyết toán vốn đầu tư các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành.

Ý kiến

Như đã nêu tại mục 6 của Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, tại ngày 31/12/2011, Công ty chưa xem xét, đánh giá trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho Lancer theo quy định.

Như đã nêu tại mục 5 của Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất khoản công nợ phải thu Công ty Monsanto Thailand chưa được đối chiếu và xác nhận đầy đủ tại ngày 31/12/2011. Các thủ tục kiểm toán thay thế chưa đem lại cho chúng tôi cơ sở để đưa ra ý kiến về mức độ hợp lý của khoản mục công nợ này, cũng như ảnh hưởng của nó đến các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011.

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ những hạn chế nêu trên, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo, xét trên các khía cạnh trọng yếu, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn tại ngày 31/12/2011 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho niên độ kế toán kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Báo cáo kiểm toán hợp nhất này thay thế cho báo cáo kiểm toán hợp nhất số 17/2012/UHYHCM-BCKT ngày 05/03/2012 của Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY sau khi điều chỉnh bổ sung các thông tin theo Nghị quyết 28/2012/NQ-ĐHCB ngày 05/04/2012 về việc chuyển nhượng dự án Nông trại Hoadasa tại Lâm Đồng của Đại hội Đồng Cổ đông và Công văn số 617/CV/BVTSG/ĐDVNN/2012 ngày 26/05/2012 về việc "Báo cáo các tồn đọng cần xử lý" của Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn.



Tô Thị Thanh Nga
Phó Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 1183/KTV
Thay mặt và đại diện cho

Phan Thanh Điền
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 1496/KTV

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 06 năm 2012

VI. Các công ty có liên quan

1. Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp tại Công ty

Tại thời điểm 31.12.2011, Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn nắm giữ 59,33% vốn điều lệ tại SPC, tương ứng 6.247.020 cổ phần.

2. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức (không có)

3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan đến 31/12/2011

Đầu tư vào công ty con:	17.804.402.752 đồng
Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn – Lào	15.909.047.752 đồng
Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn – Campuchia	1.895.355.000 đồng
Đầu tư khác:	10.645.030.542 đồng
Công ty cổ phần thương mại Mộc Hoá	7.510.164.939 đồng
Công ty cổ phần BVTV H.A.I	1.837.670.000 đồng
Dự án 15 gian hàng tại Cá Cựu, TQ	1.297.195.603 đồng

VII. Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



2. Các cá nhân trong Ban điều hành

BAN ĐIỀU HÀNH	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Hồng Ánh	Giám đốc
Ông Nguyễn Quốc Dũng	Phó Giám đốc
Ông Hà Quốc Cường	Phó Giám đốc

Bà Nguyễn Thị Hồng Ánh – Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 09/03/1962
- Số CMND : 023180867 Ngày cấp : 26/09/2008 Nơi cấp : TP.HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Nông nghiệp, Cao cấp chính trị
- Quá trình công tác :
 - 1984 – 1992: Kế toán trưởng Chi cục bảo vệ thực vật - Sở Nông Nghiệp.
 - 1992 – 2004: Kế toán trưởng Công ty Thuốc trừ sâu Saigon.
 - 2004 – 2005: Kế toán trưởng Công ty TNHH 1 TV Bảo vệ Thực vật Saigon.
 - 2005 – T06/08: Phó Giám Đốc Công ty TNHH 1 TV Bảo vệ thực vật Saigon.
 - T6/08 – T04/10: Ủy viên HĐQT, Phó Giám Đốc CTCP Bảo vệ Thực vật Saigon.
 - T4/10 đến nay: Ủy viên HĐQT, Giám Đốc CTCP Bảo vệ Thực vật Saigon.

Ông Nguyễn Quốc Dũng – Phó Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 18/11/1967
- Số CMND: 021572919 Ngày cấp : 20/01/1999 Nơi cấp : TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật
- Quá trình công tác :
 - 1993 – 2000: Nhân viên Kinh doanh Xí nghiệp Thuốc trừ sâu Saigon.
 - 2001 - 06/2002: Phó Trưởng Trạm Dịch vụ Công ty Thuốc trừ sâu Saigon.
 - 07/2002 - 09/2003: Quyền trưởng Trạm Dịch vụ Công ty Thuốc trừ sâu Saigon.
 - 09/2003 - 07/2004: Phó Phòng Marketing Công ty Thuốc trừ sâu Saigon.
 - 08/2004 - 09/2005: Phó Phòng Marketing Công ty TNHH Một thành viên BVTV Saigon.
 - 10/2005 - 08/2007: Phó Phòng Kinh doanh Công ty TNHH Một thành viên BVTV Sài Gòn

- 08/2007 - 06/2008: Phó Phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty TNHH Một thành viên BVTV Saigon.
- 06/2008 - 10/2008: Phó Phòng Kế hoạch - kinh doanh CTCP Bảo vệ Thực vật Saigon.
- 10/2008 - 8/2009: Trưởng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh CTCP Bảo vệ Thực vật Saigon.
- 09/2009 – nay: Phó Giám đốc Kinh doanh trong nước CTCP Bảo vệ Thực vật Saigon.

Ông Hà Quốc Cường – Phó Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 25/09/1962
- Số CMND: 020490533 Ngày cấp : 18/08/2008 Nơi cấp : TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí, Cử nhân kinh tế, Cử nhân chính trị
- Quá trình công tác :
 - 11/1991 – 03/1994: Trưởng phòng kỹ thuật Cty TNHH 1TV BVTV Saigon.
 - 03/1994 – 03/2001: Quản đốc Phân xưởng cơ điện Cty TNHH 1TV BVTV Saigon.
 - 03/2001 – 05/2002: Trưởng xưởng sản xuất Cty TNHH 1TV BVTV Saigon.
 - 05/2002 – 07/2004: Trưởng Ban quản lý dự án Cty TNHH 1TV BVTV Saigon.
 - 07/2004 – 07/2007: Trưởng phòng Cơ điện Môi trường Cty TNHH 1TV BVTV Saigon.
 - 07/2007 – 03/2012: Giám đốc Xí nghiệp BVTV Saigon – Cty CP BVTV Saigon.
 - 03/2012 – nay: Phó Giám đốc Công ty CP BVTV Saigon phụ trách Khối Sản xuất – Nông trại.

3. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

a. Hội đồng quản trị:

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn được thông qua ngày 25 tháng 06 năm 2012. Trong đó đã thông qua việc thay đổi thành viên Hội đồng quản trị Công ty sau ngày 25 tháng 06 năm 2011 như sau :

- Bà Phó Nam Phương, thôi tham gia Hội đồng quản trị và thôi giữ nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty.
- Ông Dương Minh Quang, tham gia Hội đồng quản trị và giữ nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

b. Ban điều hành:

Bãi nhiệm chức vụ Phó Giám đốc đối với ông Nguyễn Xuân Tiến và Ông Yeo Hoo Hua. Đồng thời bổ nhiệm ông Hà Quốc Cường – Giám đốc Xí nghiệp Bảo vệ Thực vật Saigon giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty CP Bảo vệ Thực vật Saigon phụ trách Khối Sản xuất – Nông trại.

c. Ban kiểm soát:

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn được thông qua ngày 25 tháng 06 năm 2012 đã thông qua việc bãi nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS như sau:

- Bãi nhiệm 01 thành viên Ban kiểm soát là ông Nguyễn Trọng Tín.
- Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát mới là ông Nguyễn Công Khải

d. Kế toán trưởng: không thay đổi**4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động**

Tính đến ngày 31/12/2011, tổng số lao động của công ty là 529 người với cơ cấu lao động như sau:

Yếu tố	31/12/2011
Số lượng nhân viên, công nhân	529 người
Theo trình độ chuyên môn	
Tiến sỹ	01 người
Cao học, Thạc sỹ	09 người
Đại học, Cao đẳng	203 người
Trung học chuyên nghiệp	52 người
Lao động phổ thông	263 người

Chế độ làm việc

Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật về lao động như: chế độ làm việc 8 giờ/ngày và chế độ nghỉ ngơi hợp lý. Thời gian nghỉ phép, lễ tết, ốm, thai sản tuân thủ theo đúng quy định của Luật lao động.

Chính sách đào tạo

Liên tục hoàn thiện, phát triển và đổi mới là cách thức để SPC hiện thực hóa những ước mơ, khát vọng và đam mê của mình. Do đó CBCNV của SPC luôn cố gắng học tập, nghiên cứu và phát triển để có chất lượng công việc cao hơn và thỏa mãn tốt hơn các nhu cầu và mong đợi

của khách hàng. Học tập và phát triển là phong cách sống của mỗi thành viên và toàn bộ tổ chức. Thông qua học tập, nghiên cứu và phát triển chúng tôi định hướng hành động vào việc liên tục hoàn thiện việc thực hiện của mình để tạo ra sự phát triển bền vững cho công ty.

Do đó, đào tạo để phát triển là một chính sách rất được coi trọng tại SPC. Công ty coi đào tạo là phương thức hỗ trợ quá trình phát triển nghề nghiệp cho nhân viên. Do đó, mọi thành viên đều được khuyến khích nâng cao trình độ và kiến thức, dù bằng hình thức tham gia các khóa học của Công ty tổ chức hay qua các lớp bên ngoài. Đào tạo tại chỗ chiếm một vai trò quan trọng và cũng được tập trung đặc biệt. Phần lớn thành viên mới gia nhập Công ty đều được đào tạo theo phương thức một kèm một. Khi cần thiết, chúng tôi tạo điều kiện cho nhân viên có cơ hội tham khảo kinh nghiệm nước ngoài để trau dồi, cập nhật kiến thức.

Chính sách tiền lương, thưởng

Chính sách tiền lương, thù lao, phụ cấp của SPC được xây dựng với mục tiêu: công bằng, nâng cao hiệu quả làm việc và tăng cường sự gắn bó lâu dài của các thành viên. Mức lương và phụ cấp của SPC rất cạnh tranh trong ngành BVTV và nằm trong nhóm những doanh nghiệp sản xuất thuốc BVTV hàng đầu Việt Nam. Lương và phụ cấp được trả trên căn cứ vào vị trí công việc (mỗi vị trí đòi hỏi mức độ kiến thức, kỹ năng, độ thách thức cũng như trách nhiệm khác nhau), hiệu quả làm việc và thâm niên làm việc của nhân viên. Tất cả vị trí công việc đều được phân tích, đánh giá, chấm điểm chi tiết và xếp vào một hệ thống nhất trong toàn Công ty. Hàng năm, mức cạnh tranh của mặt bằng lương cũng như thu nhập cho từng vị trí công việc đều được Phòng Hành chính Nhân sự đánh giá, xem xét và điều chỉnh phù hợp.

VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

1.1. Thành phần của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Dương Minh Quang	Chủ tịch	Từ ngày 25/06/2012
Bà Nguyễn Thị Hồng Ánh	Thành viên	Kiểm Giám đốc Công ty
Ông Hà Quốc Cường	Thành viên	Phó Giám đốc Công ty
Ông Hồ Séc Nhìn	Thành viên	Thành viên độc lập
Ông Phan Văn Sang	Thành viên	Thành viên độc lập

BAN KIỂM SOÁT		
Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Bà Vũ Ngọc Lan Chi	Trưởng ban	
Bà Mai Thị Lệ Khuyên	Thành viên	
Ông Nguyễn Công Khải	Thành viên	

1.2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị trong năm 2011

1.2.1 Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2011

Trong năm 2011 vừa qua, Được sự uỷ quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông trong công tác chỉ đạo thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị công ty đã xây dựng và định hướng cho Ban điều hành công ty thực hiện các chương trình hành động tích cực và đồng bộ trong năm 2011 thông qua các biên bản họp và nghị quyết của Hội đồng quản trị như sau:

Ngày	Nội dung	Loại báo cáo
12/01/2011	Thông qua việc bán đấu giá cổ phần từ chối mua	Nghị quyết HĐQT
10/01/2011	Về việc đề xuất giá khởi điểm đấu giá cổ phần từ chối mua	Biên bản họp HĐQT
12/01/2011	Thành lập ban tổ chức đấu giá cổ phần từ chối mua	Quyết định HĐQT
17/01/2011	Giao kế hoạch SXKD niên vụ 2010 - 2011 cho CN CPC	Nghị quyết HĐQT
14/01/2011	Về việc xử lý cổ phiếu công đoàn, kế hoạch kiểm toán 2010	Biên bản họp HĐQT
28/01/2011	Giao kế hoạch SXKD niên vụ 2010 - 2011	Nghị quyết HĐQT
28/01/2011	Tạm giao kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2011	Nghị quyết HĐQT
28/01/2011	Thay đổi nhân sự chi nhánh Điện Biên	Biên bản họp HĐQT
31/01/2011	Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS	Biên bản họp HĐQT
31/01/2011	Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS	Nghị quyết HĐQT
26/02/2011	Thống nhất một số vấn đề liên quan đến quy định 287-QĐ/TW ngày 8/2/2010 của Ban Bí Thư	Biên bản họp HĐQT
08/03/2011	Giao kế hoạch vốn lưu động năm 2011	Nghị quyết HĐQT
15/02/2011	Thống nhất đăng ký giao dịch cổ phiếu phát hành bổ sung	Biên bản họp HĐQT
15/02/2011	Thống nhất đăng ký giao dịch cổ phiếu phát hành bổ sung	Nghị quyết HĐQT
26/02/2011	Đề xuất bổ nhiệm cán bộ quản lý, góp ý qui chế tài chính, kế hoạch SXKD nông trại Hoadasa, kế hoạch SXKD của SPC-Lào và một số vấn đề khác	Biên bản họp HĐQT
23/03/2011	Thảo luận chiến lược SPC qua 3 năm 2008-2010	Biên bản họp HĐQT
28/03/2011	Báo cáo tình hình thực hiện SXKD năm 2010 và phương hướng XSKD năm 2011	Biên bản họp HĐQT
31/03/2011	Lập kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2011 của SPC-Lào	Biên bản họp HĐQT
11/04/2011	Thông qua kế hoạch SXKD của SPC-Lào	Biên bản họp HĐQT
11/04/2011	Thay đổi người đại diện tại SPC-Lào	Biên bản họp HĐQT
04/05/2011	Tạm giao kế hoạch SXKD niên vụ 2010-2011 của SPC-Lào	Nghị quyết HĐQT
06/06/2011	Phê duyệt kế hoạch đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ, sửa chữa lớn 2010-2011, thanh lý dự án Kirium, phân cón nhân sự và một số vấn đề khác	Biên bản họp HĐQT
16/06/2011	Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư dự án nhà văn phòng CN Hà Nội	Nghị quyết HĐQT
16/06/2011	Bổ nhiệm nhân sự phụ trách kế toán CN Cần Thơ	Nghị quyết HĐQT
18/06/2011	Tạm giao kế hoạch SXKD cho nông trại Hoadasa	Nghị quyết HĐQT
06/07/2011	Tạm giao kế hoạch đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ, sửa chữa lớn 2010-2011, thanh lý dự án Kirium, phân cón nhân sự và	Nghị quyết HĐQT

Ngày	Nội dung	Loại báo cáo
	một số vấn đề khác	
13/07/2011	Thông qua nội dung trình ĐHCĐ 2011	Biên bản họp HĐQT
13/07/2011	Thông qua nội dung trình ĐHCĐ 2011	Nghị quyết HĐQT
15/07/2011	Thông qua cơ cấu tổ chức của SPC-Lào	Nghị quyết HĐQT
15/07/2011	Bổ nhiệm nhân sự phụ trách chi nhánh Đaklak	Nghị quyết HĐQT
15/07/2011	Bổ nhiệm nhân sự phụ trách nhóm PR-PPhòng PTTT	Nghị quyết HĐQT
14/07/2011	Ủy quyền vay vốn tại ngân hàng Nông Nghiệp	
01/08/2011	Họp biểu quyết bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị	Biên bản họp HĐQT
09/08/2011	Bổ nhiệm Bà Phó Nam Phụng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT SPC	Nghị quyết HĐQT
01/09/2011	Phân công công việc thành viên Hội đồng quản trị	Biên bản họp HĐQT
07/09/2011	Phân công công việc thành viên Hội đồng quản trị	Nghị quyết HĐQT
21/09/2011	Hội đồng quản trị ủy quyền Giám đốc thực hiện vay vốn trung hạn tại ngân hàng Nông Nghiệp	Biên bản họp HĐQT
21/09/2011	Hội đồng quản trị ủy quyền Giám đốc thực hiện vay vốn ngắn hạn tại ngân hàng Nông Nghiệp	Biên bản họp HĐQT
21/09/2011	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán BCTC 2011, chấm dứt hoạt động VPĐD tại Tân An, cửa hàng Hậu Nghĩa, cử đại diện vốn tại Công ty CP Mộc Hóa, điều chỉnh quy chế tài chính và một số nội dung khác	Biên bản họp HĐQT
29/09/2011	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán BCTC 2011, chấm dứt hoạt động VPĐD tại Tân An, cửa hàng Hậu Nghĩa, cử đại diện vốn tại Công ty CP Mộc Hóa, điều chỉnh quy chế tài chính và một số nội dung khác	Nghị quyết HĐQT
30/09/2011	Thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động của Nông trại Hoadasa	Nghị quyết HĐQT
30/09/2011	Thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động của Nông trại Hoadasa	Biên bản họp HĐQT
28/10/2011	Thông quan cơ cấu, sơ đồ tổ chức Công ty SPC	Biên bản họp HĐQT
28/10/2011	Thông quan cơ cấu, sơ đồ tổ chức Công ty SPC	Nghị quyết HĐQT
28/10/2011	Thông qua việc xử lý nền kho Hiệp Phước, chấm dứt hoạt động chi nhánh Sóc Trăng, chuyển nhượng dự án Đồng Tháp	Biên bản họp HĐQT
28/10/2011	Thông qua việc xử lý nền kho Hiệp Phước, chấm dứt hoạt động chi nhánh Sóc Trăng, chuyển nhượng dự án Đồng Tháp	Nghị quyết HĐQT
04/11/2011	Thông qua việc thanh lý tài sản tại SPC Lào	Nghị quyết HĐQT
28/10/2011	Ủy quyền vay vốn và thế chấp tài sản để vay vốn tại ngân hàng Sacombank - chi nhánh Lào	Biên bản họp HĐQT
21/11/2011	Thông qua việc thanh lý tài sản tại SPC Lào	Biên bản họp HĐQT
28/11/2011	Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 1 năm 2011	Nghị quyết HĐQT
28/11/2011	Thông qua việc điều chỉnh qui chế thỏa ước lao động tập thể, thanh lý vật tư, ssarn phẩm hết hạn sử dụng, kế hoạch đầu tư MMTB, duyệt kế hoạch chi phí, lợi nhuận niên vụ 2011 - 2012	Nghị quyết HĐQT
29/11/2011	Trao đổi các vấn đề liên quan đến hoạt động của Nông trại Hoadasa	Biên bản họp HĐQT

Ngày	Nội dung	Loại báo cáo
21/11/2011	Thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức đợt 1 năm 2011	Biên bản họp HĐQT
28/11/2011	Thông qua chủ trương chuyển nhượng dự án Hoadasa, dự án Pathampone-Lào, Trung tâm thương mại KM21	Biên bản họp HĐQT
28/11/2011	Thông qua chủ trương chuyển nhượng dự án Hoadasa, dự án Pathampone-Lào, Trung tâm thương mại KM21	Nghị quyết HĐQT
21/11/2011	Giải quyết hàng hóa nhập khẩu còn tồn đọng	Biên bản họp HĐQT

1.2.2 Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2011:

a. Trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn:

Công ty đã phân bổ dự phòng khoản lỗ của SPC-Lào theo đúng tinh thần nghị quyết 126/NQ/BVTVSG/ĐHCĐ/2011 ngày 3/8/2011 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 và được thể hiện trên báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán.

b. Thông qua đơn từ nhiệm của ông Trương Huy Hoàng Tam Dũng – chủ tịch HĐQT và bà Vũ Thị Tuyết Cẩm – thành viên HĐQT:

Công ty đã hoàn tất các thủ tục từ nhiệm của ông Trương Huy Hoàng Tam Dũng – chủ tịch HĐQT và bà Vũ Thị Tuyết Cẩm – thành viên HĐQT theo đúng qui định.

c. Ủy quyền HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán:

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã tiến hành xem xét năng lực, hiệu quả kinh tế của các đơn vị kiểm toán và thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tình hình tài chính năm 2011 cho Công ty.

d. Chuyển vốn phát hành cổ phiếu năm 2010 chưa sử dụng hết bổ sung vốn lưu động:

Công ty đã hoàn tất việc chuyển vốn phát hành cổ phiếu năm 2010 sang bổ sung vốn lưu động và đã báo cáo công tác phát hành cho Ủy ban chứng khoán nhà nước theo đúng qui định.

e. Bổ sung kinh phí Công đoàn từ nguồn lợi nhuận giữ lại:

Công ty đã thực hiện lệnh chuyển tiền từ nguồn lợi nhuận giữ lại năm 2010 cho Công đoàn Công ty với số tiền là 81.163.915 đồng.

f. Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư dự án nhà Văn phòng chi nhánh Hà Nội:

Đã hoàn tất việc điều chỉnh nguồn vốn thực hiện dự án nhà VP chi nhánh Hà Nội từ vốn vay sang sử dụng vốn tự có trích từ quỹ đầu tư phát triển và nguồn vốn khấu hao. Dự kiến dự án hoàn thành và đưa vào sử dụng cuối năm 2012.

g. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nông trại Hoadasa tại Lâm đồng:

Đã tiến hành các thủ tục kêu gọi đầu tư để cổ phần hóa dự án, tuy nhiên không tìm được đơn vị tham gia. Vừa qua Hội đồng quản trị cũng đã xin ý kiến cổ đông bằng văn bản và đã

được Đại hội đồng cổ đông đồng ý cho thanh lý dự án này. Hiện nay Hội đồng quản trị đã chỉ đạo ban điều hành tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng dự án.

h. Điều chỉnh tỷ lệ góp vốn đầu tư dự án trồng cà phê tại Lào:

Đã điều chỉnh nguồn vốn đầu tư dự án bằng nguồn thu hoạch trái bói năm 2011 và lợi nhuận thu được của các năm tiếp theo để chăm sóc vườn cây và tái đầu tư.

i. Giảm tiến độ đầu tư dự án xây dựng nhà văn phòng, kho chi nhánh Long An:

Đã hoàn tất việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, năm 2011 Công ty chưa triển khai xây dựng hạ tầng mà chỉ sử dụng đất trong việc khảo nghiệm kỹ thuật thuốc BVTV.

j. Thanh lý dự án xây dựng nhà văn phòng, kho chi nhánh Đồng Tháp:

Công ty đã tiến hành thẩm định giá tài sản theo đúng qui định và đăng báo chuyển nhượng khu đất tại Đồng Tháp nhưng không có đơn vị, cá nhân nào nhận chuyển nhượng. Hiện nay Công ty đang làm việc với đơn vị tổ chức đấu giá tài sản để chuyển nhượng dự án theo đúng qui định.

k. Thanh lý dự án rau màu Kirirum tại Campuchia:

Đã làm việc với Công ty Sokimex xác định giá trị tài sản thanh lý và phân chia theo giá trị vốn góp. Hiện nay đang hoàn tất các thủ tục thanh lý theo qui định.

l. Chuyển nhượng 15 gian hàng tại tỉnh Cá Cựu – Trung Quốc:

Do hiện nay Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản vẫn do Tổng Công ty Nông Nghiệp Sài Gòn đứng tên nên đề nghị trình Đại hội đồng cổ đông chuyển nhượng lại cho TCty Nông Nghiệp Sài Gòn.

m. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị :

Công ty đã hoàn tất các thủ tục bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Bà Phó Nam Phụng – giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
- Ông Hồ Séc Nhìn – giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty

1.2.3 Một số hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2011:

a. Xử lý đầu tư tại Lào:

Tính đến 31/12/2011, tổng chi phí đầu tư vào dự án tại Lào như sau:

- Chuyển vốn theo Giấy phép đầu tư nước ngoài :	15.909.047.752 đồng
- Công nợ phải thu về máy móc thiết bị :	16.651.378.800 đồng
- Công nợ phải thu về vật tư, hàng hóa :	18.324.234.584 đồng
<u>Tổng cộng :</u>	50.884.661.136 đồng

Hiệu quả sản xuất kinh doanh của SPC-Lào qua các năm như sau:

Năm	Năm 2006	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
Doanh thu	203,540,260	1,789,078,465	10,891,550,968	10,950,187,384	11,654,287,292	8,483,719,710
Lợi nhuận	72,580,141	(1,924,679,677)	(2,537,364,664)	(6,183,704,479)	(3,187,890,985)	(3,660,283,489)

Với hiệu quả sản xuất như trên, năm 2011, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo không tiếp tục đầu tư tại Lào nữa mà chỉ duy trì sản xuất với diện tích đất trồng hiện có trong thời gian xin ý kiến Đại hội cổ đông chuyển nhượng dự án.

Tháng 5/2012, Công ty đã gửi công văn cho Ủy Ban nhân dân thành phố xin chủ trương chuyển nhượng dự án tại Lào và đã được Ủy Ban chỉ đạo giao Sở Kế Hoạch và Đầu tư và các Sở ban ngành có liên quan xem xét giải quyết.

b. Xử lý tồn đọng phát sinh trong quá trình kinh doanh bắp Monsanto – Dekalb:

Theo báo cáo của Ban điều hành, từ năm 2009 đến tháng 6/2010 đã tồn đọng 329.308 kg bắp giống (C919, DK414, DK9901) đã hết date, bị lỗi kỹ thuật, bị mối mọt, không còn khả năng thương mại.

Theo báo cáo của ban điều hành đã tổ chức cuộc họp giữa Công ty SPC và Cty Monsanto thì số lượng hàng trên sẽ được Công ty Monsanto thu hồi và chuyển đổi trả lại sản phẩm mới. Tuy nhiên hiện nay Công ty Monsanto vẫn chưa trả cho Công ty theo như những thỏa thuận đã ký.

Tháng 3 năm 2012, Hội đồng quản trị nhận được báo cáo tình hình trên của ban điều hành. HĐQT đã lập tức họp và chỉ đạo Ban điều hành ngưng kinh doanh với Công ty TNHH Dekalb Việt Nam (Công ty con của Công ty Monsanto), đồng thời rà soát lại toàn bộ chứng từ, căn cứ pháp lý liên quan đến tồn đọng trên để làm việc với Công ty Monsanto thu hồi lượng hàng trên, song song đó làm việc với luật sư để tiến hành kiện Công ty Monsanto.

c. Xử lý chuyển nhượng dự án Hoadasa:

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 28/2012/NQ/ĐHCD ngày 5/4/2012, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tiến hành các thủ tục thanh lý theo quy định. Hiện nay Ban điều hành công ty đang thông báo rộng rãi tìm kiếm đối tác chuyển nhượng.

d. Xử lý việc thanh lý dự án Kirium – Campuchia:

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tiến hành thủ tục thanh lý theo quy định. Theo đó Ban điều hành đang làm việc với Công ty Sokimex tiến hành các thủ tục thanh lý.

e. Chuyển nhượng dự án Nhà văn phòng, kho chi nhánh Đồng Tháp:

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2011, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các thủ tục chuyển nhượng theo quy định. Tuy nhiên hiện nay vẫn

chưa có đơn vị, cá nhân nào đăng ký tham gia, do đó Công ty đang trình Hội đồng quản trị thẩm định lại giá trị tài sản và tiến hành các thủ tục chuyển nhượng theo đúng qui định

f. Xử lý hàng tồn kho:

Mặc dù là hàng tồn kho từ những năm trước, nhưng trong năm 2011 HĐQT đã chỉ đạo ban điều hành công ty phải thanh lý số lượng lớn bao bì không còn phù hợp, sản phẩm hết hạn sử dụng không tái chế được, bắp giống nhập từ Lào không còn khả năng thương mại (không bao gồm lượng bắp giống nhập của Monsanto nêu trên) đã tồn đọng từ năm 2010 trở về trước với trị giá 3.993.085.392 đồng.

Căn cứ nghị quyết 166/NQ/BVTVSG/HĐQT/2011 của Hội đồng quản trị ngày 28/11/2011, Công ty đã xuất thanh lý và hạch toán vào chi phí năm 2011: 2,9 tỷ đồng và sẽ phân bổ vào năm 2012: 1 tỷ đồng.

Ngoài ra còn có một số lượng lớn hàng tồn kho Lancer trị giá khoảng 2,5 tỷ đồng nhập từ tháng 2/2010 đến tháng 4/2010 khó bán do sản phẩm quá hồi ảnh hưởng lớn đến môi trường. Hiện nay lượng hàng này đã hết hạn sử dụng nên HĐQT đã chỉ đạo ban điều hành lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho, phân bổ vào năm 2012 và các năm tiếp theo.

1.3. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2011



CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SAIGON
SAIGON PLANT PROTECTION JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BAN KIỂM SOÁT

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT & MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY CP BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN (Từ ngày 01 tháng 01 đến 31 tháng 12 năm 2011)

Kính gửi : - Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng Quản Trị Công ty CP Bảo vệ Thực vật Sài Gòn

- Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2008, ngày 09 tháng 06 năm 2008.

- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát Công ty được quy định tại Điều 36 Điều lệ Công ty đã được Đại Hội Cổ đông thông qua ngày 09 tháng 06 năm 2008 và bổ sung sửa đổi lần 1 ngày 25/4/2009, lần 2 ngày 18/7/2011.

- Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 của Công ty CP BVTV Sài Gòn lập ngày 05/03/2012 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán.

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo hoạt động của BKS và một số chỉ tiêu cơ bản của báo cáo tài chính năm 2011 như sau:

I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2011:

Ban kiểm soát hoạt động theo điều 123 và 124 của Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11, ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội. Các hoạt động của BKS trong năm 2011:

- Tham gia một số cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tham gia một số cuộc họp Ban lãnh đạo cùng các phòng ban về kế hoạch, chiến lược đầu tư của Công ty.
- Thông qua chương trình kiểm toán và tham gia làm việc cùng Công ty kiểm toán độc lập về kiểm tra quyết toán báo cáo tài chính năm 2011.
- Xem xét báo cáo tài chính của đơn vị đã được Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán.

II/ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2011:

II.1 - Các số liệu trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011:

Số liệu trên Báo cáo Tài chính năm 2011 của công ty cổ phần bảo vệ thực vật Sài Gòn chưa được Cục thuế kiểm tra.

ISO 9001 : 2000
ISO/IEC 17025



SPC cam kết cung cấp những sản phẩm và dịch vụ chất lượng để thỏa mãn ước vọng
vì một nền nông nghiệp xanh và bền vững.



Căn cứ vào chuẩn mực kế toán và các văn bản Pháp luật hiện hành về tài chính kế toán thì báo cáo tài chính năm 2011 do Công ty CP Bảo vệ Thực vật Sài Gòn lập, xét trên khía cạnh trọng yếu đã phản ánh được tình hình tài sản, nguồn vốn và kết quả kinh doanh năm 2011 nhưng còn nhiều sai sót.

Đơn vị tính: đồng

Vốn điều lệ:	105.300.000.000
Trong đó vốn Nhà nước chiếm 59,33%	62.470.200.000
1. Tài sản cố định:	79.045.712.062
Nguyên giá TSCĐ hữu hình	138.103.440.982
Hao mòn lũy kế	(80.305.247.740)
Giá trị còn lại	57.798.193.242
Nguyên giá TSCĐ vô hình	2.428.701.350
Hao mòn lũy kế	(771.590.148)
Giá trị còn lại	1.651.111.202
Chi phí XD CB dở dang	19.590.407.618
2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	12.751.046.886

TT	DANH MỤC	VỐN ĐẦU TƯ	Thuyết minh
1	Công ty Sokimex	1.510.208.700	
2	Cty CP thương mại Mộc Hóa (580.313 cổ phiếu)	7.510.164.939	Năm 2011 lãi cơ bản trên 1 CP đạt 2.587 đồng.
3	Cty CP BVTV H.A.I (61.200 cổ phiếu)	1.837.670.000	Giá tham chiếu trên sàn giao dịch tại thời điểm 31/12/2011 là 24.000 /CP
3	Dự án 15 gian hàng Cá Cừu – TQ	1.297.195.603	
4	Dự phòng giảm giá đầu tư Sokimex	(1.121.035.916)	
5	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính (cổ phiếu H.A.I)	(368.870.000)	

ISO 9001 : 2000
ISO/IEC 17025



SPC cam kết cung cấp những sản phẩm và dịch vụ chất lượng để thỏa mãn ước vọng
vì một nền nông nghiệp xanh và bền vững.

SPC

3. Các khoản phải thu:**169.353.338.738**

Trong đó, đã dự phòng phải thu khó đòi:

(1.809.105.907)

Công nợ phải thu của khách hàng đến ngày 31/12/2011 là 136.730.553.150, Công ty có thực hiện đối chiếu và lập dự phòng các khoản nợ khó đòi theo tỷ lệ lập dự phòng của thông tư 228 của Bộ Tài chính. Tỷ lệ đối chiếu các khoản công nợ do đơn vị cung cấp theo kết quả kiểm tra và nhận xét của Công ty Kiểm toán UHY như sau:

Tại thời điểm kết thúc 31/12/2011 Công ty chưa thực hiện đầy đủ việc đối chiếu xác nhận công nợ phải thu khách hàng, phải trả người bán, đối chiếu nội bộ và tạm ứng. Tỷ lệ xác nhận, cụ thể:

Công nợ	Số tiền	Số tiền đã đối chiếu	Tỷ lệ đối chiếu
Phải thu khách hàng	137.748.271.942	129.472.295.897	93,99%
Trả trước người bán	3.321.600.421	1.929.954.373	58,10%
Phải trả người bán	211.896.731.215	198.578.868.643	93,71%
Người mua trả tiền trước	244.228.137	244.220.499	99,99%
Tạm ứng	1.596.991.457	1.596.991.457	100,00%

4. Hàng hóa tồn kho:**177.469.617.375**

Trong đó đã DP giảm giá hàng tồn kho

(2.180.679.402)

5. Kết quả hoạt động SXKD

- Tổng doanh thu	839.410.644.671
- Doanh thu thuần	816.502.142.865
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	29.938.858.417
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	25.286.678.398
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.541 đồng/cổ phiếu

II.2 - Nhận xét của ban kiểm soát về các số liệu trong báo cáo :

1. Chi phí bán hàng năm 2011 tăng 14% so với năm 2010, tăng chủ yếu do chi phí nhân viên bán hàng (33%), chi phí khuyến mại (16%). Công ty cần xem xét nguyên nhân chi phí nhân viên tăng đột biến như trên để có kế hoạch tiết giảm cho phù hợp với thực tế.

2. Khoản phải thu Công ty con ở Lào là 34.975.613.384 đồng, trong đó chủ yếu đã phát sinh từ năm 2005 đề nghị Công ty có kế hoạch thu hồi kịp thời, và phải có kế hoạch lập dự phòng theo thông tư 228/2009/TT-BTC.

ISO 9001:2000
ISO/IEC 17025



SPC cam kết cung cấp những sản phẩm và dịch vụ chất lượng để thỏa mãn ước vọng
vì một nền nông nghiệp xanh và bền vững.

SPC XANH VÀ BỀN VỮNG

3. Về 15 gian hàng ở Cá Cự – Trung Quốc: công ty đang hạch toán ở tài khoản Đầu tư dài hạn là không đúng với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán. Căn cứ vào hợp đồng mua bán và hóa đơn của Tổng công ty Nông nghiệp xuất cho công ty khi chuyển nhượng 15 gian hàng này thì công ty phải hạch toán tăng tài sản và phải thực hiện trích khấu hao tài sản theo quy định, mặt khác tiền thu được từ việc cho thuê phải được hạch toán theo đúng quy định.

4. Lô bắp giống của công ty Monsanto:

Giá trị tồn kho trên sổ sách của 329,208 tấn bắp giống trị giá 22.813.197000 đồng, nhưng trên thực tế số lượng hàng này đã được xuất ra khỏi kho theo Thỏa thuận đối hàng ngày 17/8/2011 giữa Monsanto, Công ty SPC và DNTN Địa Long Phát, công ty làm thủ tục xuất kho chưa đúng theo chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành.

Công ty đã không thực hiện lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho khi lô bắp giống này đã bị mất phẩm chất, quá hạn sử dụng theo hướng dẫn thông tư 228 của Bộ tài chính về chế độ trích lập và sử dụng giảm giá hàng tồn kho.

Sau đó, công ty đã kết chuyển lượng hàng trên để hạch toán vào nợ phải thu của khách hàng Monsanto Thailand nhưng chưa có xác nhận của khách hàng nợ theo đúng chế độ kế toán quy định và chưa được lập dự phòng công nợ theo thông tư 228/2009/TT-BTC.

5. Lập dự phòng khoản đầu tư tại Lào 7.524.043.760 đồng, trong đó hạch toán vào chi phí trong kỳ 5.010.286.459 đồng treo lại tài khoản Chi phí trả trước dài hạn số tiền 2.513.757.301 đồng, theo thông tư 228/2009/TT-BTC và QĐ 15/2006/QĐ-BTC là không phù hợp vì khi lập dự phòng đơn vị phải hạch toán hết vào chi phí trong năm 2012.

6. Bao bì cũ không phù hợp, sản phẩm hết hạn sử dụng không tái chế, bắp giống không có khả năng thương mại tồn kho trong kỳ đã xuất kho thanh lý 2.028.640.925 đồng nhưng chỉ hạch toán vào chi phí trong kỳ 1.000.000.000 đồng, treo lại trên tài khoản Chi phí trả trước dài hạn số tiền 1.028.640.925 để phân bổ dần là không phù hợp do đã làm phiếu xuất kho thanh lý. Đề nghị công ty hạch toán hết số tiền trên vào chi phí.

7. Hàng tồn kho Lancer trị giá khoảng 2.533.785.683 đồng đang ứ đọng do không tiêu thụ được nhưng chưa lập dự phòng. Đại diện vốn nhà nước có đề xuất lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho phân bổ vào năm 2012 và các năm tiếp theo.

8. Đơn vị dự kiến số lỗ do chuyển nhượng của dự án Hoa Dasa là khoảng 5,2 tỷ, công ty nên có hướng lập dự phòng cho năm 2012 và các năm sau. Đại diện vốn nhà nước có đề xuất phân bổ khoản lỗ trên vào năm 2012 và các năm tiếp theo.

ISO 9001 : 2000
ISO/IEC 17025



SPC cam kết cung cấp những sản phẩm và dịch vụ chất lượng để thỏa mãn ước vọng
vì một nền nông nghiệp xanh và bền vững.

SPC - THAILAND

9. Qua kiểm tra của Ban kiểm soát nhận thấy kết quả kiểm toán của công ty dịch vụ kiểm toán UHY về Báo cáo tài chính năm 2011 của đơn vị chưa phản ánh trung thực về tình hình tài chính của đơn vị, còn nhiều thiếu sót.

III/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ :

Hội đồng quản trị (HDQT) đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện các nội dung nêu trong nghị quyết ĐHCD năm 2011, việc thực hiện dựa trên các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty. HDQT đã chủ động kết hợp với BKS trong công tác kiểm toán báo cáo tài chính cuối năm. Tuy nhiên, còn một số tồn tại theo nhận xét của BKS như sau :

- Một số cuộc họp HDQT không mời Ban kiểm soát tham dự.
- Nguồn vốn lưu động của Công ty hiện đang thiếu trầm trọng, HDQT cần có chiến lược về nguồn vốn nhằm đảm bảo vốn lưu động cho sản xuất kinh doanh nhằm khắc phục tình trạng thiếu hàng hiện nay để không làm ảnh hưởng đến kinh doanh và uy tín của Công ty.
- Hội đồng Quản trị cần phải giám sát chặt chẽ hơn các hoạt động của Ban điều hành trong việc mua bán hàng hóa, nguyên liệu tại công ty theo định kỳ 3 tháng, 6 tháng ... để giải quyết kịp thời nếu có vấn đề xảy ra.

IV/ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2012 CỦA BKS :

- Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho các cổ đông để kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban Công ty.
- Theo dõi việc thực hiện các nghị quyết của ĐHCD năm 2012.
- Kiểm soát tình hình kinh doanh của Công ty, xem xét tiến độ hoạt động của các dự án, tình hình quản lý công nợ, hàng hóa tồn kho, các báo cáo tài chính định kỳ...
- Kiểm soát, đánh giá hoạt động của HDQT.
- Phối hợp với các phòng chức năng của Công ty kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty.
- Thông qua chương trình kiểm toán và trực tiếp tham gia kiểm tra quyết toán năm 2012 cùng Công ty Kiểm toán độc lập.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng và đại diện cổ đông lớn trong việc tổ chức thực hiện kiểm tra các vấn đề được nêu trong đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).
- Thông báo và gửi kiến nghị đến HDQT, Ban giám đốc về kết quả các đợt kiểm tra.

V/ CÁC KIẾN NGHỊ CỦA BKS :

- Đề nghị Hội đồng quản trị có nhiệm vụ điều hành chỉ đạo công ty và bộ phận nghiệp vụ xác định, đánh giá khả năng thu hồi công nợ tại công ty con SPC Lào để báo cáo cổ đông trong thời gian sớm nhất.

ISO 9001 : 2000
ISO/IEC 17025



SPC cam kết cung cấp những sản phẩm và dịch vụ chất lượng để thỏa mãn ước vọng
vì một nền nông nghiệp xanh và bền vững.

- Đề nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành điều hành thực hiện điều chỉnh và hạch toán theo góp ý nhận xét của Ban kiểm soát.
- Tất cả các cuộc họp của HĐQT Công ty, đề nghị có BKS cùng tham gia.
- Cần tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng lao động, áp dụng các tiến bộ của khoa học kỹ thuật vào quản lý và trong thực tiễn sản xuất kinh doanh. Thay đổi chính sách về nhân sự, hoàn thiện quy trình quản lý, đào tạo và thu hút được nhiều nhân viên mới có năng lực, trình độ cao mang lại sức mạnh cạnh tranh trên thị trường và hiệu quả cho công ty. Có nhiều chính sách khuyến khích, hỗ trợ động viên kịp thời cho nhân viên để công ty vẫn hoàn thành kế hoạch trong bối cảnh kinh tế khó khăn.
- Hoàn thiện hệ thống quy trình, quy phạm và các quy định nội bộ sử dụng trong công tác quản lý của Công ty (trong đó có quản lý hàng tồn kho), tăng cường công tác kiểm soát nội bộ.
- Xây dựng hệ thống định mức chi phí và phát động phong trào tiết kiệm, chống lãng phí nhằm giảm thiểu chi phí một cách có hiệu quả.
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, bán hàng tồn kho, tăng hiệu quả sử dụng vốn trong toàn Công ty.
- Đề nghị không thuê công ty dịch vụ kiểm toán UHY kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 tại công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2011 và kế hoạch hoạt động năm 2012 của Ban kiểm soát Công ty, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công

Trân trọng./.

TP.HCM, ngày 14 tháng 6 năm 2012

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- HĐQT/Ban GD;
- Lưu: VT, BKS.

BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban


Võ Ngọc Lan Chi

ISO 9001 : 2000
ISO/IEC 17025



SPC cam kết cung cấp những sản phẩm và dịch vụ chất lượng để thỏa mãn ước vọng
vì một nền nông nghiệp xanh và bền vững.

1.4. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của công ty

Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị 204.000.000 đồng/năm, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

Tổng mức thù lao Ban kiểm soát 84.000.000 đồng/năm, cụ thể:

- Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại ngày 30/05/2012

(Danh sách cổ đông tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012)

2.1. Thông tin chung về cơ cấu cổ đông

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số lượng sở hữu	Tỷ lệ	Số lượng sở hữu	Tỷ lệ	Số lượng sở hữu	Tỷ lệ
1. Cổ đông Nhà nước	6,247,020	59.33%	0	0.00%	6,247,020	59.33%
2. Cổ đông khác	4,167,480	39.58%	115,500	1.10%	4,282,980	40.67%
- Cá nhân	3,315,510	31.49%	115,500	1.10%	3,431,010	32.58%
- Tổ chức	851,970	8.09%	0	0.00%	851,970	8.09%
Tổng số vốn thực góp	10,414,500	98.90%	115,500	1.10%	10,530,000	100%

2.2. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

Tên cổ đông	Địa chỉ	Ngành nghề HD	Cổ phần nắm giữ		Biến động tỷ lệ sở hữu CP
			Số lượng	Tỷ lệ	
Tổng Cty Nông nghiệp Sài Gòn	189 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh	Nông nghiệp	6.247.020	59,33%	Không thay đổi

CÔNG TY CP BẢO VỆ THỰC VẬT SAIGON



DƯƠNG MINH QUANG